THỜI GIAN TỰ SỰ TRONG TRUYỆN NGẮN *A CHRISTMAS CAROL* CỦA CHARLES DICKENS

Trần Thị Dạ Thảo, Nguyễn Thành Tín
Trường Đại học Quy Nhơn

Tóm tắt: *Bài nghiên cứu này phân tích yếu tố thời gian tự sự trong truyện ngắn A Christmas Carol của nhà văn Charles Dickens, dựa trên khung lý thuyết của Genette (1983). Nghiên cứu phân tích ba phạm trù chính trong mô hình thời gian tự sự của Genette là trật tự, thời lượng và tần suất để làm rõ cách Dickens tổ chức và điều chỉnh thời gian nhằm phục vụ mục đích nghệ thuật và tư tưởng thông qua truyện ngắn. Qua việc phân tích các hình thức như hồi tưởng, tiên đoán, lược khuyết, tổng kết, phân cảnh, gián đoạn và các dạng tần suất kể chuyện, bài viết chỉ ra rằng thời gian trong tác phẩm không chỉ là công cụ kể chuyện mà còn là phương tiện biểu đạt cảm xúc, khắc họa tính cách nhân vật và truyền tải thông điệp đạo đức sâu sắc.Thông qua nghiên cứu này, nhóm tác giả hy vọng góp phần vào việc mở rộng hướng tiếp cận văn học tự sự từ góc nhìn thời gian học, đồng thời gợi mở khả năng so sánh cảm thức thời gian trong A Christmas Carol với các tác phẩm khác hoặc khai thác thêm yếu tố không gian tự sự trong cùng tác phẩm.*
Từ khóa: *A Christmas Carol, Charles Dickens, Genette, thời gian tự sự, văn học.*

Nhận bài ngày 15.9.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.11.2025
Liên hệ tác giả: Trần Thị Dạ Thảo; email: tranthidathao@qnu.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong nghiên cứu văn học hiện đại, việc khảo sát các yếu tố nghệ thuật, tiêu biểu như thời gian, không chỉ giúp làm sáng tỏ cấu trúc tự sự mà còn mở ra những chiều sâu mới trong việc tiếp cận tư tưởng và cảm thức thẩm mỹ của tác phẩm. Đã có những nghiên cứu khai thác yếu tố thời gian trong văn học như Đỗ Văn Hiểu (2008), Ahmadian và Jorfi (2015), Bùi Thanh Thảo (2016), v.v. Đặc biệt, trong các tác phẩm văn học mang yếu tố kỳ ảo hoặc siêu nhiên, thời gian thường được sắp xếp hoặc mô tả với những quy luật phi truyền thống, từ đó tạo nên những trải nghiệm thẩm mỹ độc đáo, góp phần định hình hành trình phát triển tâm lý của nhân vật. Trên nền tảng đó, bài báo này chọn truyện ngắn *A Christmas Carol* của Charles Dickens như một trường hợp điển hình để khảo sát cảm thức về thời gian trong văn học tự sự.

Charles Dickens (1812–1870) là một trong những cây bút vĩ đại nhất của văn học Anh, nổi bật với khả năng phản ánh hiện thực xã hội và khắc họa tâm lý nhân vật một cách sâu sắc. *A Christmas Carol*, xuất bản lần đầu năm 1843, là một trong những tác phẩm nổi tiếng nhất của ông, không chỉ bởi thông điệp nhân văn sâu sắc mà còn bởi cấu trúc tự sự độc đáo, kết hợp giữa hiện thực và kỳ ảo. Tác phẩm kể về hành trình chuyển hóa của Ebenezer Scrooge – một lão già keo kiệt – thông qua những chuyến du hành thời gian cùng ba hồn ma tượng trưng cho Quá khứ, Hiện tại và Tương lai. Chính sự vận động linh hoạt của thời gian trong tác phẩm đã góp phần quan trọng vào việc kiến tạo chiều sâu tâm lý nhân vật và truyền tải thông điệp đạo đức.

Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu tiếp cận *A Christmas Carol* từ các góc độ như đạo đức học (Sousa, 2014; Boyo, 2014), khía cạnh xã hội (Chandra, 2022), hay phân tích nhân vật (Darshan, 2023), nhưng việc khảo sát cảm thức thời gian như một hệ thống biểu đạt thẩm

mỹ và tư tưởng vẫn còn tương đối hạn chế. Khoảng trống này mở ra cơ hội để tiếp cận tác phẩm dưới một lăng kính mới, qua đó làm rõ vai trò của yếu tố này trong việc tổ chức cấu trúc tự sự và phát triển chủ đề trung tâm của truyện.

Bài báo này gồm năm phần chính: mở đầu bằng việc giới thiệu lý do thực hiện nghiên cứu; sau đó, các tác giả sẽ trình bày cơ sở lý thuyết và các khái niệm liên quan đến thời gian trong văn học và các phương pháp phân tích thời gian trong việc kể chuyện; ở phần thứ ba, các tác giả đề cập đến phương pháp nghiên cứu được sử dụng để thực hiện bài nghiên cứu này; trong phần thứ tư, chúng tôi phân tích cấu trúc thời gian phi tuyến tính và vai trò của các "chuyến du hành thời gian" trong việc phát triển nhân vật; cuối cùng, phần kết luận tổng hợp những phát hiện chính và đề xuất hướng nghiên cứu tiếp theo.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái niệm thời gian tự sự

Trong tự sự học hiện đại, thời gian tự sự không chỉ đơn thuần là dòng chảy tuyến tính của các sự kiện, mà là một yếu tố cấu trúc quan trọng, phản ánh cách kể chuyện và cách người đọc tiếp nhận mạch câu chuyện. Theo Scheffel và cộng sự (2013), thời gian là *"một yếu tố phạm trù cơ bản của kinh nghiệm con người"* [1, tr. 1]. Genette (1983) là một trong những học giả có ảnh hưởng lớn trong việc hệ thống hóa thời gian tự sự. Ông phân biệt giữa hai khái niệm cơ bản: thời gian câu truyện (story time) và thời gian lời kể (narrative time). Trong đó, thời gian câu truyện là trình tự xảy ra các sự kiện trong thế giới câu truyện, còn thời gian lời kể là cách mà câu truyện đó được trình bày trong văn bản, gồm trật tự, thời lượng và tần suất [2, tr. 33]. Việc hình thành hai khái niệm này được Genette (1983) gọi là *"hiện tượng không đồng bộ giữa thời gian câu chuyện và thời gian lời kể"* (anisochrony) [2, tr. 86].

2.2. Các loại hình thời gian tự sự

Thời gian tự sự đã được nghiên cứu dựa trên nhiều góc độ lý thuyết khác nhau. Bảng 1 sau đây đề cập đến một số loại hình trong một vài nghiên cứu tiêu biểu được lược trích từ nghiên cứu của Ahmadian và Jorfi (2015) [3, tr. 217]:

Bảng 1. Một số nghiên cứu điển hình về thời gian tự sự

Nhà nghiên cứu	Mô hình thời gian tự sự	Đặc điểm chính
Shklovsky, Tomashevsky	fabula / sjuzet	phân biệt giữa *"câu chuyện"* (fabula – trình tự sự kiện theo thời gian tự nhiên) và *"lời kể"* (sjuzet – cách sắp xếp sự kiện trong văn bản).
Paul Ricoeur	thời gian lịch sử – thời gian kể chuyện	nhấn mạnh mối quan hệ giữa trải nghiệm thời gian của con người và khả năng kể chuyện. Ông xem tự sự là phương tiện để con người hiểu và tổ chức thời gian.
Mieke Bal	thời gian truyện – thời gian văn bản – thời gian đọc	phân biệt ba cấp độ thời gian: thời gian trong thế giới truyện, thời gian trong cấu trúc văn bản, và thời gian tiếp nhận của người đọc.
Gérard Genette	Trật tự – thời lượng – tần suất	mô hình ba trục phân tích thời gian tự sự: trật tự (order), thời lượng (duration), và tần suất (frequency). Đây là lý thuyết có ảnh hưởng sâu rộng nhất.
David Herman	thời gian như trải nghiệm nhận thức	tiếp cận thời gian từ góc nhìn ngôn ngữ học tri nhận, nhấn mạnh cách người đọc kiến tạo thời gian qua việc xử lý thông tin kể chuyện.

Trong các mô hình kể trên, nhóm tác giả chọn mô hình của Genette (1983) để phân

tích thời gian tự sự trong nghiên cứu này. Vì thế phần bên dưới đây sẽ đề cập chi tiết mô hình thời gian tự sự của Genette (1983).

2.3. Thời gian tự sự theo quan điểm Genette (1983)

Như đã đề cập trong Bảng 1, Genette (1983) đề cập đến ba phạm trù chính khi phân tích thời gian tự sự: trật tự – thời lượng – tần suất [3, tr. 33-160] (Các thuật ngữ trong khung lý thuyết của Genette xuất hiện bên dưới được nhóm tác giả chuyển ngữ).

2.3.1. Trật tự

Trật tự đề cập đến sự sắp xếp các sự kiện trong văn bản so với trình tự thời gian tự nhiên của chúng. Genette (1983) gọi sự lệch chuẩn này là *"sự sai lệch thời gian"* (anachrony), bao gồm hai hình thức chính: *sự hồi tưởng* (analepsis) và *tiên đoán* (prolepsis). Tuy nhiên, phân tích sâu hơn cho thấy mỗi sự sai lệch thời gian có hai thuộc tính quan trọng:

- *Tầm với* (Reach): Khoảng cách thời gian giữa điểm xuất phát của sự sai lệch thời gian và "tự sự đầu tiên" (first narrative).
- *Phạm vi* (Extent): Độ dài thời gian mà sự sai lệch thời gian bao phủ.

Đặc biệt, Genette (1983) nhấn mạnh tính phân cấp của sự sai lệch thời gian: một sự hồi tưởng có thể chứa đựng tiên đoán bên trong, tạo thành cấu trúc lồng ghép.

2.3.2. Thời lượng

Thời lượng phân tích mối tương quan giữa thời lượng sự kiện trong câu chuyện và không gian văn bản dành để kể về nó. Genette (1983) chia thành năm hình thức không đồng bộ giữa thời gian câu truyện và thời gian lời kể:

- *Lược khuyết* (Ellipsis) (ST > 0; DT = 0): Lược thuật hoàn toàn một sự kiện.
- *Tổng kết* (Summary) (ST > DT): Tóm tắt sự kiện dài thành đoạn văn ngắn.
- *Phân cảnh* (Scene) (ST ≈ DT): Tường thuật chi tiết, thường qua đối thoại.
- *Gián đoạn* (Pause) (ST = 0; DT > 0): Tạm dừng dòng sự kiện để mô tả/bình luận.
- *Kéo dài* (Stretch) (ST < DT): Kéo dài thời gian kể, như hiệu ứng slow-motion.

2.3.3. Tần suất

Phạm trù tần suất khảo sát mối quan hệ giữa số lần sự kiện xảy ra trong câu chuyện và số lần được kể lại. Genette (1983) đã phân thành ba loại:

- *Đơn lẻ* (Singulative) (1S:1D): Sự kiện xảy ra/kể đúng một lần.
- *Lặp lại* (Repetitive) (1S:nD): Một sự kiện được kể nhiều lần.
- *Nhắc lại (*Iterative) (nS:1D): Nhiều sự kiện tương tự được kể một lần.

Các ký hiệu xuất hiện ở mục *2.3.2* và *2.3.3* được trình bày trong Bảng 2 dưới đây.

Bảng 2. Ký hiệu trong khung lý thuyết của Genette (1983)

Ký hiệu	**Ý nghĩa**	**Giải thích**
S	Thời gian truyện	Thời gian truyện là thời gian diễn ra các sự kiện trong thế giới hư cấu
D	Thời gian lời kể	Thời gian lời kể là thời gian mà người kể dùng để kể lại các sự kiện đó trong văn bản
T		Dùng để chỉ thời gian nói chung hoặc thời gian tuyến tính trong các mô hình khác.
n	Số lần	Dùng để biểu thị số lần một sự kiện xảy ra hoặc được kể lại

Trong nghiên cứu của Ahmadian và Jorfi (2015) về truyện ngắn "A rose for Emily", các loại hình thời lượng và tần suất trên được ví dụ như sau [3, tr. 218-223]:

a. Thời lượng:

- Lượt khuyết (ST > 0; DT = 0):